

Thanh Chương, ngày 10 tháng 6 năm 2020

Số: 08/2020/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST- DS ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển A ; địa chỉ: Số X, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Đức T** - Chức vụ: Giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Trọng T** - Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh B

Bị đơn: Bà **Lê Thị Kim O**, sinh năm 1980; Ông **Nguyễn Tất H**, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm X, xã T, huyện TC, tỉnh NA

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Vợ chồng ông Nguyễn Tất H, bà Lê Thị Kim O phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển A số tiền nợ gốc, tiền lãi, phí quá hạn của hai hợp đồng tín dụng (HĐTD số 01/2019/7121398/HĐTD ký ngày 09/01/2019 và HĐTD số 02/2019/7121398/HĐTD ký ngày 10/01/2019), tính đến ngày 02/6/2020 với tổng số tiền là: 1.741.615.014 đồng (*Một tỷ, bảy trăm bốn mươi mốt triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, không trăm mười bốn đồng*).

Trong đó: Nợ gốc của hai hợp đồng tín dụng là 1.500.000.000đồng; Lãi thông thường của hai hợp đồng tín dụng là: 203.750.288đồng; Phí quá hạn của hai hợp đồng tín dụng là: 37.864.726đồng.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Tất H, bà Lê Thị Kim O không thực hiện việc trả toàn bộ khoản tiền nợ nói trên cho Ngân hàng thương mại

cổ phần đầu tư và phát triển A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là thửa đất số 1459, tờ bản đồ số 06, diện tích 191,7m², giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Tất H, bà Lê Thị Kim O và ngôi nhà 03 tầng trên thửa đất đã được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện TC, ngày 15/9/2015 theo quy định của pháp luật, để thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản tiền nói trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển A.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp dùng để thanh toán theo thứ tự mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/7121398/HĐBĐ ký kết ngày 14/9/2015 giữa bà Lê Thị Kim O và ông Nguyễn Tất H với Chi Nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển A đã được công chứng tại Văn phòng công chứng X.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp còn thừa thì được trả lại cho ông Nguyễn Tất H, bà Lê Thị Kim O. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển A thì ông Nguyễn Tất H, bà Lê Thị Kim O còn phải trả tiếp số tiền còn thiếu đó cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp trước khi xử lý tài sản thế chấp, bên thế chấp đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ được đảm bảo hoặc thay đổi tài sản thế chấp bằng biện pháp bảo đảm khác và hai bên đã làm thủ tục giải trừ thế chấp thì bên thế chấp được nhận lại toàn bộ giấy tờ chứng nhận quyền sử dụng, sở hữu tài sản thế chấp và các giấy tờ liên quan.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 02/6/2020), khách hàng vay (bên phải thi hành án) còn phải tiếp tục còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Về án phí: Ông Nguyễn Tất H, bà Lê Thị Kim O phải chịu 32.124.225 đồng (Ba mươi hai triệu, một trăm hai bốn ngàn, hai trăm hai lăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư phát triển Việt Nam (BIDV) 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu) tiền tạm ứng phí đã nộp theo biên lai số 0004361 ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển A tự nguyện chịu 1.000.000 đồng (Một triệu) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển A đã nộp đủ số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng

